Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
KHBD: Trải nghiệm 12
GV: Phạm Thị Hà
Ngày soạn: 28/2/2026
Thời gian thực hiện: Tuần 24,25,26,27
Lớp dạy: 12/4

CHỦ ĐỀ 8: NGHỀ NGHIỆP VÀ NHỮNG YÊU CẦU VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

(12 tiết)

YÊU CẦU CẦN ĐẠT MỤC CỦA CHỦ ĐỀ

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Trình bày được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại
- Chỉ ra được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.
- Tìm hiểu tính chuyên nghiệp trong công việc, đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.
- Phân tích được những thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại
- Chỉ ra được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.
- Tìm hiểu tính chuyên nghiệp trong công việc, đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.
- Phân tích được những thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* Thông qua việc chủ động, tự tin tham gia trải nghiệm nghề nghiệp.
- *Giải quyết vấn đề :* Năng lực giải quyết vấn đề thông qua việc đề xuất cách ứng xử thể hiện tính chuyên nghiệp trong một số tình huống cụ thể ;thông qua việc đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của bản thân đối với ngành nghề mình quan tâm và thông qua việc đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động trong một số tình huống cụ thể.

Năng lực đặc thù:

- *Thích ứng với cuộc sống:* Năng lực hướng nghiệp thông qua việc phân tích xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại ; thông qua việc phân tích thị trường lao

động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động, thông qua việc xác định những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động trong xã hội hiện đại, những yêu cầu về tính chuyên nghiệp, về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.

3. Phẩm chất

- Có trách nghiệm trong việc tìm hiểu về xu hướng phát triển nghề nghiệp và yêu cầu đối với người lao động trong xã hội hiện đại

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các tình huống về việc lựa chọn nghề nghiệp, an toàn lao động, tính chuyên nghiệp trong lao động
- Những ví dụ minh dọa về việc sử dụng tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động…
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

GỢI Ý NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Gợi ý một số hoạt động:

1. Nghe nói chuyện về xã hội hiện đại và xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại.
2. Thi tìm hiểu về một số nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại.
3. Giao lưu với chuyên gia hướng nghiệp, với các nhà tuyển dụng lao động về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động ở địa phương trong nước và trên thế giới.
4. …..

VÍ DỤ
THI TÌM HIỂU VỀ MỘT SỐ NGHỀ CÓ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- HS sưu tầm, tìm hiểu thông tin, kiến thức về một số nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại và thể hiện nhận thức của bản thân thông qua việc trả lời các câu hỏi có liên quan.

- Thông qua hoạt động thi tìm hiểu, HS được hình thành và phát triển nhiều kĩ năng như kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, kĩ năng trình bày, kĩ năng giải quyết vấn đề và kĩ năng hợp tác.

II. CHUẨN BỊ

1. GV chuẩn bị

- Xác định chủ đề, mục tiêu, nội dung cuộc thi và đặt tên cho cuộc thi
- Thiết kế nội dung, câu hỏi, đáp án, cách cho điểm, đánh giá và thể lệ thi.
- Chuẩn bị địa điểm, phương tiện, kinh phí, …cho cuộc thi.
- Xác định thời gian tổ chức cuộc thi, bao gồm cả thời gian điểm thông tin, tuyên truyền phổ về cuộc thi cho HS, thời điểm thu bài thi, thời gian chấm bài dự thi và thời điểm tổ chức tổng kết và công bố kết quả cuộc thi
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, nội dung, thể lệ cuộc thi để HS nắm được. Đồng thời hướng dẫn, cung cấp cho HS các địa chỉ (tài liệu, báo cáo, trang web…) để các em có thể lấy thông tin cần thiết phục vụ cho cuộc thi.
- Thành lập Ban tổ chức và BGK chấm thi. Số lượng thành viên Ban tổ chức và BGK tuỳ thuộc vào quy mô tổ chức cuộc thi.
- Họp BGK để thống nhất cách cho điểm cho thư kí cuộc thi
- Làm phiếu tổng hợp điểm cho thư kí cuộc thi.
- Giải thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao.

2. Đối với HS

- Sưu tầm thông tin, tư liệu cần thiết để tham gia cuộc thi.
- Đăng kí tham gia cuộc thi.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

a. Giai đoạn tổ chức cuộc thi

- HS làm bài thi viết theo các câu hỏi đã được phổ biến và gửi bài dự thi đến BTC cuộc thi theo đúng quy định.
- Ban tổ chức thu thập các bài thi và chuyên cho BGK.
- BGK chấm thi và tổng hợp kết quả.

b. Giai đoạn tổng kết và đánh giá

Việc tổng kết và đánh giá kết quả thi cần được tổ chức trang trọng. Việc tổng kết, đánh giá cần diễn ra như sau :

- Đại diện BTC tổng kết, đánh giá chung về kết quả cuộc thi.
- Trưởng BGK công bố kết quả chấm thi.
- Trao giải thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong cuộc thi.

Một số lưu ý

- Việc tuyên truyền, phổ biến về mục đích, nội dung, thể lệ dự thi cần được thực hiện dưới nhiều hình thức (như phổ biến trước toàn thể HS trong giờ chào cở đầu tuần, dán thông báo trên bản tin của trường, gửi thông báo về các lớp…) để đảm bảo mọi HS đều được biết và tiếp cận với cuộc thi.
- Đồng thời với việc cung cấp cho SH các địa chỉ để các em có thể lấy thông tin cần thiết phục vụ cho việc viết bài dự thi, BTC cũng có thể cung cấp cho HS một số trang thông tin có liên quan, nếu cần thiết.
- Tổ chức cho HS viết bài dự thi theo cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ.

- Thời gian từ lúc HS được phổ biến về cuôc thi đến thời điểm kết thúc việc thu bài dự thi diễn ra trong khoảng 1 tuần để HS có đủ thời gian để tìm kiếm thông tin và viết bài dự thi.
- Nên có phần thưởng cho những tập thể lớp/ cá nhâ/ nhóm đạt giải cao.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại
- Chỉ ra được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.
- Tìm hiểu tính chuyên nghiệp trong công việc, đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.
- Phân tích được những thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Tự chủ và tự học:* Thông qua việc chủ động, tự tin tham gia trải nghiệm nghề nghiệp.
- *Giải quyết vấn đề :* Năng lực giải quyết vấn đề thông qua việc đề xuất cách ứng xử thể hiện tính chuyên nghiệp trong một số tình huống cụ thể ;thông qua việc đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của bản thân đối với ngành nghề mình quan tâm và thông qua việc đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động trong một số tình huống cụ thể.

Năng lực đặc thù:

- *Thích ứng với cuộc sống:* Năng lực hướng nghiệp thông qua việc phân tích xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại ; thông qua việc phân tích thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động, thông qua việc xác định những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người lao động trong xã hội hiện đại, những yêu cầu về tính chuyên nghiệp, về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.

3. Phẩm chất

- Có trách nghiệm trong việc tìm hiểu về xu hướng phát triển nghề nghiệp và yêu cầu đối với người lao động trong xã hội hiện đại

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
- Thu thập tranh ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Các tình huống về việc lựa chọn nghề nghiệp, an toàn lao động, tính chuyên nghiệp trong lao động
- Những ví dụ minh dọa về việc sử dụng tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động…
- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ cần thực hiện trong SBT và rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

2. Đối với học sinh

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 – Kết nối tri thức với cuộc sống.*
- Tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề.
- Giấy A0, A4, bút dạ, bảng dính/nam châm dính bảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1 : TÌM HIỂU VỀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video clip

c. Sản phẩm: HS quan sát video và trả lời câu hỏi.

d.Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng xem video liên quan đến chủ đề *Lựa chọn nghề nghiệp và trả lời dựa vào đâu để lựa chọn nghề phù hợp với bản thân*

- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận:
- GV dẫn dắt HS vào bài học:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu:

- HS kể tên được một số nghề/ lĩnh vực nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại
- Nêu được những yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu

- Liệt kê tên các nghề trong xã hội hiện nay
- Thảo luận, phân tích xu hướng phát triển nghề trong xã hội hiện đại.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về tên được một số nghề/ lĩnh vực nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại và xu hướng phát triển của các nghề trong xã hội hiện đại.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Liệt kê tên các nghề trong xã hội hiện nay **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - Trò chơi "Thi tiếp sức ghi tên các nghề" Lớp chia thành 3 nhóm, xếp thành hàng dọc tiến lên bảng. Các thành viên trong mỗi đội sẽ tiếp sức nhau lên ghi tên các nghề trên phần bảng dành cho đội mình. Người trước ghi xong, quay về chỗ, chuyển phấn cho người kế tiếp. Lưu ý: Nghề mà mỗi đội ghi phải chính xác và không trùng lặp. Sau thời gian 3 phút, đội nào ghi được nhiều nghề nhất, đội đó sẽ thắng cuộc **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Thành lập các đội chơi - Các đội chơi đứng thành hàng dọc theo quy định và tiến hành chơi theo hiệu lệnh của quản trò. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - Quản trò cùng cả lớp đánh giá kết quả chơi của mỗi đội - Công bố đội giành được chiến thắng trong cuộc chơi. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá và kết luận : có rất nhiều nghề trong xã hội. tuy nhiên, có những nghề sẽ ngày càng phát triển và 1 số nghề sẽ bị mai một và biến mất trong XH hiện đại. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. Vậy những yếu tố nào sẽ ảnh hưởng đến xu hướng phát triển nghề trong xã hội hiện đại? Những nghề nào sẽ phát triển và những nghề nào có nguy cơ mai một?	**1. Liệt kê tên các nghề trong xã hội hiện nay** - Nghề chăm sóc sức khoẻ : bác sĩ, y tá, điều dưỡng, dược sĩ… - Nghề giáo viên - Luật sư - Nhà báo - Ca sĩ, diễn viên - Nhân viên văn phòng - Shipper - ….
Nhiệm vụ 2: Thảo luận, phân tích xu hướng phát triển nghề trong xã hội hiện đại **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận.	***2. Thảo luận, phân tích xu hướng phát triển nghề trong xã hội hiện đại*** **- Những yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại.**

- Lớp chia thành 3 nhóm Mỗi nhóm thảo luận 1 nội dung sau đây 1. Những yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại. 2. Những nghề/ lĩnh vực nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại 3. Những nghề có xu hướng dần bị mai một , không tồn tại trong xã hội hiện đại Các nhóm tìm hiểu trong 5 phút, trình bày ra giấy A0 hoặc dạng file ảnh sơ đồ tư duy trình chiếu **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận, ghi kết quả vào tờ A0 dưới các hình thức khác nhau. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	+ Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ. + Chất lượng cuộc sống ngày càng cao của người dân. + Áp lực tâm lí đối với con người sống trong xã hội hiện đại. + Sự phát triển nhanh chóng của các nền tảng mạng xã hội. + Cạnh tranh gia tang và mong muốn tìm ra những cách thức mới để khác biệt hoá sản phẩm và dịch vụ của các doanh nghiệp. + Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đang là vấn đề sống còn của nhân loại. + ... **- Xác định những lĩnh vực nghề nghiệp có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại và giải thích lí do.** + Lĩnh vực Chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là BS nha khoa, BS u bướu, BS tim mạch, điều dưỡng. + Lĩnh vực công nghệ thông tin, đặc biệt là ngành An ninh mạng, và phát triển phần mềm. + Lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo. + Lĩnh vực Năng lượng thay thế (năng lượng mặt trời, gió, điện địa nhiệt…) + Lĩnh vực Tâm lí. + Lĩnh vực Marketing. + Lĩnh vực Sáng tạo nội dung. + ... **- Dự báo những nghề có nguy cơ mai một, không tồn tại trong xã hội hiện đại và giải thích lí do.** + Nhân viên giao dịch ngân hàng. + Nhân viên thu ngân. + Nhân viên bán hàng tại cửa hàng. + Lái xe tắc xi truyền thống.

	+ Đại lí du lịch.

HOẠT ĐỘNG 2 : XÁC ĐỊNH NHỮNG PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CẦN CÓ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video clip

c. Sản phẩm: HS quan sát video và nắm được nhận định về thị trường lao động trong xã hội hiện đại.

d.Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng xem video liên quan đến chủ đề *Những nghề nghiệp có xu hướng phát triển và suy thoái trong tương lai.*

- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời về xu hướng phát triển nghề trong tương lai. Đến năm 2027, khoảng 69 triệu việc làm sẽ được tạo ra và 83 triệu việc làm bị hủy bỏ, dẫn tới sự sụt giảm ròng 2% thị trường lao động hiện nay.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận:
- GV dẫn dắt HS vào bài học: Vậy cần những phẩm chất, năng lực nào để người lao động thích ứng với các ngành nghề trong xã hội hiện đại ?

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS xác định được những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu về những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại theo những nội dung sau

- Lựa chọn một nghề trong xã hội hiện đại và xác địn những phẩm chất , năng lực cần có đối với người lao động làm nghề đó.
- Thảo luận để xác định những phẩm chất,năng lực đối với người lao động trong xã hội hiện đại

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS về những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Lựa chọn một nghề trong xã hội hiện đại và xác định những phẩm chất, năng lực cần có đối với người lao động làm nghề đó. **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ - Thử tài "Nhà tuyển dụng tương lai" Lớp chia thành 6 nhóm, bóc thăm vào 1 phiếu nghề nghiệp bất kì Các nhóm sẽ thảo luận trong 5 phút về những phẩm chất,năng lực cần có của người làm nghề đó. Sau đó ghi kết quả ra giấy A3, trình bày trước cả lớp. -Các nghề hs bốc thăm Nghề Bác sĩ Nghề giáo viên Nghề Luật sư Nghề kĩ sư Cơ khí Nghề kĩ sư công nghệ Nghề kĩ sư nông nghiệp **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS cử đại diện bốc thăm nghề và cùng thảo luận theo nhóm để xác định những phẩm chất, năng lực cần có đối với người lao động làm nghề đó. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời một số HS chia sẻ về những phẩm chất, năng lực cần có đối với người lao động làm nghề bốc thăm phải. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá và chốt lại phẩm chất , năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại	***1. Lựa chọn một nghề trong xã hội hiện đại và xác định những phẩm chất, năng lực cần có đối với người lao động làm nghề đó.*** ***Nghề bác sĩ*** - **Kiến thức chuyên môn sâu rộng**:Bác sĩ cần có nền tảng kiến thức vững chắc về y học và liên tục cập nhật các thông tin mới nhất về các tiến bộ y học, phương pháp điều trị mới. - **Kỹ năng thực hành lâm sàng**: Kỹ năng này bao gồm khả năng chẩn đoán chính xác, xử lý tình huống nhanh chóng, và thực hiện các thao tác y khoa một cách thành thạo và cẩn thận - **Kỹ năng giao tiếp**:Bác sĩ phải biết cách giao tiếp rõ ràng, dễ hiểu với bệnh nhân và gia đình họ, giải thích được tình trạng sức khỏe, phương án điều trị, và tạo niềm tin. - **Đạo đức nghề nghiệp:** Y đức là phẩm chất không thể thiếu. Bác sĩ phải luôn đặt lợi ích của bệnh nhân lên trên hết, tuân thủ nguyên tắc y khoa, bảo mật thông tin và giữ vững lòng nhân ái. - **Khả năng làm việc dưới áp lực cao:** Nghề y đôi khi đòi hỏi bác sĩ phải làm việc trong điều kiện áp lực lớn, như trong các ca cấp cứu hay tình trạng bệnh nhân nghiêm trọng, yêu cầu quyết định nhanh và đúng. ….. **Nghề kĩ sư cơ khí** - Kiến thức chuyên môn vững chắc - Kỹ năng thiết kế và phân tích - Tư duy logic và khả năng giải quyết vấn đề - Kỹ năng thực hành và lắp ráp - Kỹ năng quản lý dự án - Sáng tạo và đổi mới - Khả năng làm việc dưới áp lực

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	- Tinh thần học hỏi suốt đời - Kiến thức về an toàn lao động **Nghề Giáo viên** - Kiến thức chuyên môn vững chắc - Kỹ năng sư phạm - Kĩ năng giao tiếp - Sự kiên nhẫn - Tính sáng tạo - Có khả năng quản lí lớp học - Đồng cảm và lắng nghe - Tinh thần học hỏi suốt đời - Kĩ năng quản lí thời gian - Tình yêu trẻ và nhiệt huyết **Nghề Kĩ sư công nghệ** **Nghề Luật sư** **Nghề kĩ sư nông nghiệp**
Nhiệm vụ 2: Thảo luận để xác định những phẩm chất, năng lực đối với người lao động trong xã hội hiện đại **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Nhiệm vụ 2: Lớp chia thành 3 nhóm Các nhóm cùng quan sát kết quả thảo luận của các nhóm ở Nhiệm vụ 1, tìm ra những yêu cầu chung về phẩm chất, năng lực đã có giữa các nghề. Sau đó thảo luận để bổ sung thêm những phẩm chất, năng lực cần thiết khác đối với lao động trong xã hội hiện đại. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm tìm hiểu trong 5 phút, trình bày ra giấy A0 hoặc dạng file ảnh sơ đồ tư duy trình chiếu - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Trong xã hội hiện đại, người lao động cần có một loạt phẩm chất và	***2. Thảo luận để xác định những phẩm chất, năng lực đối với người lao động trong xã hội hiện đại*** ***-Phẩm chất*** + Trung thực + Trách nhiệm + Kỉ luật + Ham học hỏi, chăm chỉ, kiên trì, vượt khó. + Tự tin,dám nghĩ, dám làm + Tôn trọng sự đa dạng, khác biệt văn hoá…. - Năng lực + Giao tiếp + Hợp tác + Giải quyết vấn đề + Thích ứng, sáng tạo, tự chủ, tự học + Làm chủ công nghệ + Ngoại ngữ ….

năng lực để thích ứng với các thay đổi nhanh chóng của công nghệ, thị trường và xu hướng toàn cầu hóa - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	

HOẠT ĐỘNG 3 : TÌM HIỂU BIỂU HIỆN CỦA TÍNH CHUYÊN NGHIỆP TRONG CÔNG VIỆC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS TRÒ CHƠI: TÌM NGHỀ CỦA BẠN

Luật chơi:

Mỗi đội cử 1 bạn tham gia.

Với gợi ý của chương trình, bạn nào đưa ra tên nghề nghiệp sớm nhất và đúng được 10 điểm. Tổng kết bạn nào nhiều điểm nhất sẽ chiến thắng.

Câu 1 : Họ là người nhìn thấy sự yếu đuối của cơ thể bạn nhưng lại trao sức mạnh cho tâm hồn bạn."

Đáp án : Bác sĩ

Câu 2 : Nghề tạo ra tất cả các nghề?

Đáp án: Nghề giáo

Câu 3 : Khi luật pháp là chiếc cân, họ chính là người giữ cho cán cân ấy luôn thăng bằng, để sự công bằng luôn được đảm bảo."

Đáp án: Luật sư

Câu 4 : Mỗi bước chân của anh là một hành trình bảo vệ tổ quốc, mỗi tiếng còi là một lời cam kết cho sự an toàn của xã hội."

Đáp án: Công an

Câu 5 : Người thợ này không chỉ thay đổi vẻ bề ngoài, họ còn thay đổi cách bạn cảm nhận về chính mình."

Đáp án:

Thợ cắt tóc

Câu 6 : Mỗi bài hát là một câu chuyện, và họ chính là người kể chuyện bằng giai điệu và cảm xúc, họ mang tiếng hát, niềm vui, và cả sự an ủi đến với mọi người, để âm nhạc trở thành liều thuốc xoa dịu tâm hồn

Đáp án:

Ca sĩ

Câu 7 : Từng đêm gác, từng bước tuần tra, họ luôn âm thầm giữ vững chủ quyền và bảo vệ sự bình yên cho đất nước."

Đáp án:

Bộ đội

Câu 8 : Chính bàn tay thô ráp của họ tạo nên những công trình bền vững cho tương lai."

Đáp án:

Thợ xây

Câu 9 : Công việc của họ không phải là sáng tạo những giấc mơ hoàn hảo, mà là viết lại cuộc sống một cách đẹp đẽ và chân thực nhất.
Đáp án:
Nhà văn
Câu 10 : Họ không phải là người hùng, nhưng họ là những người can đảm đối mặt với sự thật, cho dù nó khó khăn đến đâu, là người đầu tiên đến hiện trường và là người cuối cùng rời đi, để đảm bảo rằng mọi sự thật đều được công khai.
Đáp án:
Phóng viên

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi về nghề nghiệp được gợi ý và có tâm thế vui vẻ trước khi vào giờ học.
d.Tổ chức thực hiện:
- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng chơi trò chơi và trả lời câu hỏi
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS đọc các gợi ý được đưa ra và viết câu trả lời ra giấy A3.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS trả lời ra giấy và chấm điểm , trao quà cho HS có điểm số cao nhất.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận:
- GV dẫn dắt HS vào bài học: Mỗi nghề có một đặc trưng riêng, mang tính chất chuyên nghiệp. Hôm nay chúng ta cùng tiềm hiểu biểu hiện tính chuyên nghiệp trong công việc .

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được những biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc.
b. Nội dung: GV hướng dẫn HS chỉ ra tính chuyên nghiệp của người lao động qua các HĐ sau
- Chỉ ra tính chuyên nghiệp của người lao động trong các trường hợp
- Chia sẻ về những người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc mà em biết
- Thảo luận, xác định các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc.

c. Sản phẩm: HS chỉ ra được những biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Chỉ ra tính chuyên nghiệp của người lao động trong các trường hợp** - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ - Nhiệm vụ 1 HS tự nghiên cứu cá nhân về hai trường hợp trong SGK, sau đó thảo luận nhóm, chỉ ra những	***1.*** **Chỉ ra tính chuyên nghiệp của người lao động trong các trường hợp** **Trường hợp 1:** Biểu hiện của tính chuyên nghiệp của BS Hùng là: -Kiến thức, kĩ năng chuyên môn giỏi. -Khả năng độc lập giải quyết vấn đề

biểu hiện về tính chuyên nghiệp của nhân vật trong mỗi trường hợp - Trường hợp 1: Bác sĩ Hùng là BS chuyên khoa ngoại của 1 bệnh viện. Ông là người có kiến thức, kỹ năng chuyên môn giỏi, có "đôi bàn tay vàng" trong phẫu thuật và khả năng chuẩn đoán, phân tích, giải quyết vấn đề rất nhanh nhạy, linh hoạt. Ông còn là người có tấm lòng nhân ái, biết đặt lợi ích của bệnh nhân lên trên lợi ích cá nhân và luôn tận tâm, nghiêm túc, có trách nhiệm cao, chưa bao giờ để xảy ra sai sót trong công việc. Mặc dù công việc rất bận rộn nhưng ông luôn tích cực tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. Chính vì vậy, ông được mọi người, đặc biệt là các bệnh nhân rất kính trọng, tin tưởng và biết ơn. **Trường hợp 2:** Chị Nga là nhân viên của công ty du lịch A. Chị là người có kiến thức, kĩ năng chuyên môn đáp ứng tốt yêu cầu của công việc và luôn biết cách chăm sóc bản thân để tạo thiện cảm và xây dựng hình ảnh cá nhân với khách hàng. Khi tiếp đón khách hàng, chị luôn niềm nở, chu đáo, lắng nghe để thấu hiểu khách hàng, ân cần tư vấn để khách hàng lực chọn địa điểm du lịch phù hợp với nhu cầu và khả năng tài chính của họ. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chị luôn biết cách giải quyết vấn đề linh hoạt, tuỳ theo tình huống thực tế. Các khách hàng đã từng gặp gỡ và làm việc với chị đều cảm thấy rất tin tưởng và hài lòng. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS Thảo luận, đưa ra cách giải quyết và viết nội dung thảo luận vào vở BT. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời một số HS chia sẻ về tính chuyên nghiệp của người lao động trong các tình huống được đề cập. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).	-Tận tâm, nghiêm túc, có trách nhiệm, kỉ luật. -Nhân ái, yêu thương bệnh nhân, vì lợi ích của bệnh nhân. -Luôn tích cực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn. **Trường hợp 2:** Biểu hiện của tính chuyên nghiệp của chị Nga là: -Có kiến thức, kĩ năng chuyên môn tốt. -Luôn biết cách chăm sóc bản thân để tạo sự tin tưởng và xây dựng hình ảnh cá nhân với khách hàng tốt. -Kĩ năng giao tiếpvới khách hàng tốt. -Quan tâm đến quyền lợi của khách hàng. -Khả năng giải quyết vấn đề linh hoạt

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: **Chia sẻ về những người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc mà em biết.** **Bước 1:** GV yêu cầu HS chia sẻ về những người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc mà em biết. **Bước 2 :** **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Lớp chia thành 3 nhóm Các nhóm cùng theo dõi video, hình ảnh và chia sẻ về những người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc dựa vào thể hiện của họ. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** **Nghề số 1 : Nghề thợ điện** **Nghề số 2 : Phóng viên** - Các nhóm tìm hiểu, trình bày ra giấy A0 hoặc dạng file ảnh sơ đồ tư duy trình chiếu - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	**2. Chia sẻ về những người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc mà em biết.** **-Tính chuyên nghiệp của người thợ điện** -Có kiến thức, kĩ năng chuyên môn tốt. - Tuân thủ an toàn lao động - Trách nhiệm trong công việc - Quan tâm, phục vụ khách hàng - Có đạo đức nghề nghiệp cao **Tính chuyên nghiệp của người phóng viên** - Có kĩ năng thu thập thông tin. - Kĩ năng phản ứng nhanh nhạy - Trách nhiệm trong công việc - Chịu được áp lực công việc - Tính linh hoạt, thích ứng - Sử dụng công nghệ hiện đại - Dũng cảm, đương đầu khó khăn
Nhiệm vụ 3**. Thảo luận, xác định các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc** **Bước 1:** Thảo luận theo bàn Thảo luận, xác định các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** Các nhóm tìm hiểu trong 5 phút, trình bày ra giấy A0 - - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).	**3. Thảo luận, xác định các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc** **Các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc** - Kiến thức, kĩ năng chuyên môn sâu. - Đạo đức nghề nghiệp. - Tinh thần trách nhiệm cao. - Phong cách làm việc chủ động, linh hoạt, tận tâm, nghiêm túc.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. **Yêu cầu HS hoàn thành BT 6/ SBT** Chia sẻ ví dụ thực tế về người lao động có tính chuyên nghiệp mà em đã biết hoặc đã nghe kể - Người đó tên là:……. - Người đó làm nghề: …… - Nơi làm việc: …….. - Biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc: ……...	- Khả năng độc lập, Chủ động giải quyết vấn đề phát sinh. - Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với khách hàng, đối tác, đồng nghiệp. - Kĩ năng hợp tác với đồng nghiệp trong công việc. -Luôn học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn.

DẶN DÒ

Mỗi nhóm (bàn)

- Lựa chọn 1 nghề cụ thể trong xã hội hiện đại và xác định yêu cầu và an toàn về sức khoẻ nghề nghiệp đối với nghề đó.
- Những quy định chung về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với người sử dụng lao động và người lao động
- Chia sẻ trường hợp thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.

HOẠT ĐỘNG 4 : TÌM HIỂU YÊU CẦU VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN VÀ SỨC KHOẺ NGHỀ NGHIỆP

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi TRÒ CHƠI: KHẨU HIỆU HAY

Luật chơi:

Mỗi đội cử 3 bạn tham gia.

Với gợi ý của chương trình, bạn nào đưa ra 1 khẩu hiệu phù hợp về an toàn lao động và sản xuất. Đội đưa đáp án đúng và sớm nhất được 10 điểm, đưa sau được 8 điểm.

Thời gian cho mỗi câu tối đa là 30 giây

Tổng kết đội nào nhiều điểm nhất sẽ chiến thắng.

Câu 1 : An toàn là ……., tai nạn là ……..

Đáp án: An toàn là bạn, tai nạn là thù.

Câu 2 : An toàn để ……..…, ……phải an toàn.

Đáp án: An toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn.
Câu 3 : ……..là trên hết.
Đáp án: An toàn là trên hết
Câu 4 : An toàn là ……..của mọi nhà và mỗi người.
Đáp án: An toàn là hạnh phúc của mọi nhà và mỗi người.
Câu 5 : Hãy trở về nhà một cách an toàn với ……
Đáp án: Hãy trở về nhà một cách an toàn với gia đình bạn
Câu 6 : Chấp hành quy trình, biện pháp làm việc an toàn là ……của người lao động
Đáp án: Chấp hành quy trình, biện pháp làm việc an toàn là nghĩa vụ của người lao động
Câu 7 : Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về bảo hộ lao động là góp phần ……..và ……kinh tế xã hội
Đáp án: Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về bảo hộ lao động là góp phần ổn định và phát triển kinh tế xã hội
Câu 8 : Dịch câu
Going home safely with your family
Đáp án: Hãy trở về nhà một cách an toàn với gia đình bạn
Câu 9 : Xây dựng văn hoá phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là ……..và ……của doanh nghiệp và người lao động.
Đáp án: Xây dựng văn hoá phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp và người lao động.
Câu 10 : Chung tay xây dựng ……..an toàn tại nơi làm việc.
Đáp án: Chung tay xây dựng văn hóa an toàn tại nơi làm việc.
c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi về khẩu hiệu an toàn nghề nghiệp được gợi ý và có tâm thế vui vẻ trước khi vào giờ học.
d.Tổ chức thực hiện:
- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng chơi trò chơi và trả lời câu hỏi
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS đọc các gợi ý được đưa ra và viết câu trả lời ra giấy A3.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS trả lời ra giấy và chấm điểm , trao quà cho HS có điểm số cao nhất.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận:
- GV dẫn dắt HS vào bài học: Đảm bảo an toàn lao động là một phần quan trọng không chỉ trong việc bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người lao động mà còn mang lại những ý nghĩa sâu sắc cho doanh nghiệp, nền kinh tế và xã hội

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS trình bày được yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp
b. Nội dung: GV hướng dẫn HS chỉ ra được các yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp qua các hoạt động sau

- Lựa chọn một nghề cụ thể trong xã hội hiện đại và xác định yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với nghề đó.
- Thảo luận những quy định chung về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp
- Trình bày các thông tin về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp
- Chia sẻ những trường hợp thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp mà em biết.

c. Sản phẩm: HS chỉ ra được những yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Lựa chọn một nghề cụ thể trong xã hội hiện đại và xác định yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với nghề đó.** - Nhiệm vụ 1 HS thảo luận theo nhóm bàn Chọn 1 nghề cụ thể trong xã hội hiện đại và xác định yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với nghề đó. (Đã chuẩn bị theo yêu cầu giờ trước) - HS sưu tầm, tìm hiểu về những yêu cầu đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của nghề mà nhóm đang quan tâm, sau đó trình bày kết quả thảo luận dưới các hình thức khác nhau. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc nhóm và ghi kết quả sưu tầm, tìm hiểu về những yêu cầu đối với việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của nghề mà nhóm quan tâm. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận. - GV mở rộng về nguy cơ và việc đảm bảo an toàn, sức khoẻ của một số nghề. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung về kết quả làm việc của các nhóm và kết luận : Bất cứ nghề nào	***1.*** **Lựa chọn một nghề cụ thể trong xã hội hiện đại và xác định yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với nghề đó.** **Công nhân xây dựng** - Rủi ro chính: Ngã từ độ cao, tai nạn do thiết bị nặng, tiếp xúc với vật liệu nguy hiểm. - Yêu cầu an toàn, sức khỏe: + Có sức khoẻ tốt + Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân (mũ bảo hiểm, giày bảo hộ, dây an toàn). + Kiểm tra và bảo trì thiết bị, máy móc thường xuyên. + Huấn luyện an toàn cho người lao động. **Nhân viên y tế (bác sĩ, y tá, điều dưỡng)** **Rủi ro chính**: Tiếp xúc với các bệnh truyền nhiễm, làm việc dưới áp lực cao, mệt mỏi do thời gian làm việc dài. **Yêu cầu an toàn, sức khỏe**: -Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ (găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ). - Sử dụng đúng cách các thiết bị y tế để tránh tai nạn. - Kiểm soát vệ sinh và khử trùng môi trường làm việc. - Quản lý thời gian làm việc hợp lý để tránh kiệt sức. **Lái xe vận tải (xe tải, xe buýt, taxi)**

cũng có những quy định để đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	**Rủi ro chính**: Tai nạn giao thông, mệt mỏi do làm việc lâu, tác động của tiếng ồn và rung động từ xe. **Yêu cầu an toàn, sức khỏe**: - Có sức khoẻ tốt - Thực hiện kiểm tra an toàn trước khi lái xe. - Tuân thủ quy định về thời gian nghỉ ngơi và làm việc. - Sử dụng các thiết bị hỗ trợ lái xe an toàn (camera, cảm biến). **Nhân viên văn phòng** **Rủi ro chính**: Các vấn đề về xương khớp (đau lưng, cổ, vai) do ngồi lâu, căng thẳng tâm lý do áp lực công việc. **Yêu cầu an toàn, sức khỏe** - Sắp xếp nơi làm việc khoa học, ergonomics (chỉnh ghế, bàn làm việc phù hợp). - Khuyến khích người lao động thực hiện các bài tập thể dục, nghỉ ngơi ngắn giữa giờ. - Đảm bảo môi trường làm việc thoải mái, đủ ánh sáng và không khí trong lành. : **Nhân viên ngành giáo dục (giáo viên, trợ giảng)** **Rủi ro chính:** Stress từ công việc giảng dạy, áp lực thời gian, tiếp xúc với nhiều người có thể dẫn đến các bệnh truyền nhiễm. **Yêu cầu an toàn, sức khỏe**: -Đảm bảo không gian lớp học an toàn, sạch sẽ. -Tạo thời gian nghỉ ngơi giữa các buổi dạy và khuyến khích chăm sóc sức khỏe tâm lý. -Sử dụng các biện pháp phòng ngừa bệnh tật, đặc biệt trong các mùa dịch bệnh. **Nhân viên kỹ thuật (công nghệ thông tin, cơ khí, điện tử)**

	Rủi ro chính: Tiếp xúc với điện, làm việc với các thiết bị công nghệ cao có thể gây tai nạn, stress từ công việc. **Yêu cầu an toàn, sức khỏe**: -Trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ khi làm việc với điện hoặc máy móc. -Kiểm tra định kỳ hệ thống điện và thiết bị. -Tạo môi trường làm việc thoải mái và đảm bảo an toàn thông tin, tránh stress công việc.
Nhiệm vụ 2: **Thảo luận những quy định chung về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Nhiệm vụ 2: Lớp chia thành 6 nhóm Nhóm 1,3,5 : Thảo luận những quy định về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với người sử dụng lao động Nhóm 2,4,6: Thảo luận những quy định về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với người lao động Cả lớp hoàn thành BT 9/ SBT Gợi ý Nguồn tìm kiếm: + Bộ luật Lao động. + Luật An toàn, vệ sinh lao động **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm tìm hiểu, trình bày ra giấy A0 hoặc dạng file ảnh sơ đồ tư duy trình chiếu - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	**2. Thảo luận những quy định chung về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp** **-Quy định đối với người sử dụng lao động:** + Phải đảm bảo môi trường làm việc đáp ứng các tiêu chuẩn cần thiết, cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khoẻ cho người lao động; đề ra các biện pháp loại trừ, giảm thiểu các mối nguy hiểm, có hại liên quan đến sức khoẻ và an toàn lao động. + Phải đảm bảo sự an toàn và sức khoẻ của người lao động và môi trường (bằng cách tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn và vệ sinh lao động) khi xây dựng mới hoặc cải tạo các cơ sở mới hoặc khi mua sắm các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động. + Phải bảo đảm nổi làm việc đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, bụi, hoi, khí độc, phóng xạ, điện từ trường, sức nóng, độ ẩm, tiếng ồn, độ rung và các yếu tố có hại khác được quy định tại các quy chuẩn kĩ thuật liên quan và các yếu tố đó phải được định kì kiểm tra, đo lường. + Phải đảm bảo các tiêu chuẩn quốc gia về an toàn và vệ sinh lao động đã được công bố và áp dụng; phải kiểm tra,

	đánh giá các yếu tố nguy hiểm, có hại, cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khoẻ cho người lao động; định kì kiểm tra và bảo dưỡng các máy móc, thiết bị, nhà xưởng, kho tàng. + Phải cử người làm công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động. Đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực có nhiều nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và sử dụng từ 10 lao động trở lên, người sử dụng lao động phải cử người có chuyên môn phù hợp làm cán bộ chuyên trách về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trước tiên phải được huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động. + Có nghĩa vụ xây dựng, tổ chức thực hiện và chủ động phối hợp với các Cổ quan, tổ chức trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nổi làm việc thuộc phạm vi trách nhiệm của mình cho người lao động và những người có liên quan; đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động. + Trang bị miễn phí các thiết bị bảo vệ cá nhân cho người lao động. + Tổ chức hướng dẫn để người lao động sử dụng thành thạo các phương tiện bảo hộ cá nhân thích hợp và phải giám sát chặt chẽ việc sử dụng các phương tiện này. **Quy định đối với người lao động:** + Chấp hành các quy định, quy trình, nội quy về an toàn lao động, vệ sinh lao động có liên quan đến công việc, nhiệm vụ được giao. + Sử dụng và bảo dưỡng các thiết bị bảo vệ cá nhân đã được trang cấp. + Báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện nguy cơ gây tai

	nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, gây độc hại hoặc sự cố nguy hiểm. + Tham gia cấp cứu và khắc phục sự cố, tai nạn lao động khi có yêu cầu của người sử dụng lao động.
***Nhiệm vụ 3*. Trình bày các thông tin về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.** **Bước 1:** Thảo luận theo bàn Trình bày các thông tin về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm tìm hiểu trong 5 phút, trình bày ra giấy A0 - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	**3.Trình bày các thông tin về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.** **Các thông tin về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp** - Việc quản lý, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động phải được thực hiện từ thời điểm người lao động được tuyển dụng và trong suốt quá trình làm việc tại cơ sở lao động. - Việc bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phải phù hợp với tình hình sức khỏe của người lao động - Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động được: + Bảo đảm các điều kiện làm việc công bằng, an toàn, vệ sinh lao động; yêu cầu người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình lao động, tại nơi làm việc; + Cung cấp thông tin đầy đủ về các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc và những biện pháp phòng, chống; được đào tạo, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.
Nhiệm vụ 4. Chia sẻ những trường hợp thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp mà em biết. **Bước 1:** HS tìm hiểu theo bàn	**4. Chia sẻ những trường hợp thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp mà em biết.**

Những trường hợp thực hiện và không thực yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong cuộc sống xung quanh -GV chiếu 1 video cho HS xem về việc không đảm bảo an toàn lao động. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - Các nhóm tìm hiểu trong 3 phút, trình bày trước lớp. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá, kết luận - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	- Hs kể được các câu truyện thực hiện tốt và không thực hiện tốt yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. **Kết luận** -Việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp giúp: + Bảo vệ sức khoẻ, tính mạng cho người lao động, + Giúp tăng năng suất lao động và giảm chi phí phát sinh cho người sử dụng lao động. -Ngược lại, nếu không thực hiện các quy định về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp: + Người lao động sẽ có nguy cơ mắc các bệnh nghề nghiệp, bị tai nạn ảnh hưởng đến sức khoẻ và tính mạng. + Năng suất lao động bị giảm sút. Người sử dụng lao động cũng sẽ phải tốn kém kinh phí đền bù cho người lao động, phải nộp phạt,…

THỰC HÀNH- TRẢI NGHIỆM/ LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG

HOẠT ĐỘNG 5 : RÈN LUYỆN TÍNH CHUYÊN NGHIỆP TRONG NGHỀ NGHIỆP

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS chơi TRÒ CHƠI : NGƯỜI NHẬN DIỆN GIỎI

Luật chơi:

Luật chơi:

Mỗi đội cử 1 bạn tham gia.

Với gợi ý của chương trình, bạn hãy đưa ra 1 nghề nghiệp phù hợp. Đội đưa đáp án đúng và sớm nhất được 10 điểm, đưa sau được 8 điểm.

Thời gian cho mỗi câu tối đa là 30 giây

Tổng kết đội nào nhiều điểm nhất sẽ chiến thắng.

Đáp án :

-Nghề xe ôm

- Nghề phụ hồ

- Nghề chạy grab

- Nghề hút bể phốt

- Nghề shipper

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi về tên nghề nghiệp qua tính chuyên nghiệp của nghề được đưa ra.

d.Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng chơi trò chơi và trả lời câu hỏi
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS đọc các gợi ý được đưa ra và viết câu trả lời ra giấy A3.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS trả lời ra giấy và chấm điểm , trao quà cho HS có điểm số cao nhất.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận:
- GV dẫn dắt HS vào bài học: Tình chuyên nghiệp trong nghề nghiệp là gì? Tại sao phải cần tính chuyên nghiệp? Tính chuyên nghiệp là một thước đo đánh giá trong công việc của con người. Tính chuyên nghiệp thể hiện qua tài năng, kiến thức chuyên ngành hay kiến thức lĩnh vực bạn hoạt động, sự liêm chính hay đạo đức nghề nghiệp. Ngoài ra nó còn được đánh giá dựa trên phong cách làm việc cá nhân, có trách nhiệm và tự kiểm soát được khối lượng công việc của mình.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu: HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

qua các hoạt động sau
- Thảo luận, đề xuất cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động trong mỗi tình huống dưới đây:
- Đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của nghề mà em quan tâm.

c. Sản phẩm: HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Thảo luận, đề xuất cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động trong mỗi tình huống dưới đây:** HS thảo luận theo nhóm tổ: Nghiên cứu các tình huống trong SGK, thảo luận và đề xuất cách giải quyết đó. Tình huống 1 ***Anh Nam là một hướng dẫn viên du lịch. Một lần, anh làm nhiệm vụ hướng dẫn đoàn khách từ vùng cao lần đầu đi thăm thủ đô. Theo chương trình, anh đưa đoàn đến tham quan và trải nghiệm mua sắm tại một trung tâm thương mại lớn, đông đúc của thành phố.*** Theo em, trước khi khách tản đi mua sắm tự do, anh Nam cần làm gì để đoàn có thể tiếp tục di chuyển đến tham quan 1 địa điểm khác được đúng giờ ? Tình huống 2 ***Cô Hà là giáo viên chủ nhiệm lớp Huy. Hôm nay, sau buổi học, cô thấy Huy vẫn ngồi trong lớp với vẻ mặt sợ hãy. Gặng hỏi mãi, cô mới biết Huy bị 1 nhóm thanh niên xấu ngoài trường đe doạ hành hung và hiện họ đã tụ tập ở bên ngoài cổng trường.*** Theo em, cô Hà nên làm gì trong tình huống này ? **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**	**1.Thảo luận, đề xuất cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động trong mỗi tình huống dưới đây:** Tình huống 1: Theo em, trước khi khách tản đi mua sắm tự do, anh Nam cần: +Chọn nơi tập kết có nhiều điểm đặc biệt, để dễ nhớ. Quy định thời gian mua sắm phù hợp với nhu cầu của khách + Phổ biến kĩ về thời gian khách được tự do mua sắm và sau khi hết thời gian đấy, khách sẽ tập trung tại một địa điểm cố định để đoàn có thể tiếp tục di chuyển đến tham quan một địa điểm khác được đúng giờ. +Yêu cầu khách quan sát kĩ địa điểm tập kết, có thể chụp ảnh để khỏi quên. +Lưu số điện thoại di động của các thành viên trong đoàn, nếu họ có dung điện thoại di động. +Hướng dẫn khách không nên đi 1 mình mà nên đi theo nhóm để có thể hỗ trợ nhau khi cần thiết. đồng thời lưu ý khách 1 số cách để liên lạc, tìm kiếm đoàn khi bị lạc. Tình huống 2: Để đảm bảo an toàn cho bạn Huy, Theo em, cô Hà nên:

<table>
<tr>
<td>- HS làm việc nhóm nghiên cứu 2 tình huống trong SGK, thảo luậ đề xuất cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong mỗi tình huống.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận
- GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.
- GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận.
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV nhận xét, đánh giá chung về kết quả làm việc của các nhóm và kết luận.
- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.</td>
<td>+Hỏi kỹ Huy về nguyên nhân mâu thuẫn để có cách giải quyết phù hợp và lâu dài.
+Không để Huy ra về 1 mình mà đưa Huy đến địa điể an toàn trong trường.
+Báo ngay sự việc xảy ra với Hiệu trưởng và BGH.
+Cùng phối hợp với lãnh đạo nhà trường, gia đình hs để có cách giải quyết mâu thuẫn, tránh không để hs tiếp tục bị đe doạ, hành hung,…
+Đồng thời gọi điện thoại cho cảnh sát địa phương đến can thiệp, nếu cần thiết.
+Gọi điện thông báo với gia đình Hs và mời họ đến để cùng đưa con về nhà cho an toàn.</td>
</tr>
<tr>
<td>Nhiệm vụ 2: Đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của nghề mà em quan tâm
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập
Làm việc cá nhân
BT 8/ SBT: Đề xuất cách thức rèn luyện tính cách chuyên nghiệp của nghề mà em quan tâm
Nghề em quan tâm:……
<table>
<tr><th>Yêu cầu về tính chuyên nghiệp trong công việc</th><th>Cách thức rèn luyện</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td></tr>
</table>
- GV chiếu VD về nghề Bác sĩ cho HS tham khảo cách trình bày
Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập
- HS làm việc cá nhân:</td>
<td>2. Đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của nghề mà em quan tâm
Ví dụ Nghề em quan tâm: Bác Sĩ

- Yêu cầu về tính chuyên nghiệp trong công việc
+ Vững kiến thức ngành Y
+ Giao tiếp tốt
+ Có đạo đức nghề nghiệp
-Cách thức rèn luyện
+ Không chỉ phải vững kiến thức trên ghế nhà trường mà còn phải chịu khó học hỏi, kiên trì, liên tục cập nhật những kiến thức mới kể cả sau khi đi làm, ,…
+ Luyện tập kỹ năng giao tiếp để có thể trao đổi thông tin với bệnh nhân một cách hiệu quả nhất.
+ Học cách lắng nghe, có sự chu đáo, quan tâm, đồng cảm và kiên nhẫn với những gì bệnh nhân trao đổi</td>
</tr>
</table>

+ Xác định một nghề mà bản thân hiện đang quan tâm nhất + Xác định một số yêu cầu cụ thể về tính chuyên nghiệp đối với người lao động làm trong nghề đó. + Xác định cách thức rèn luyện của bản thân đối với các yêu cầu cụ thể đó. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ về cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của bản thân trước lớp - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung về cách rèn luyện tính chuyên nghiệp của HS, đồng thời lưu ý với các em tính kiên trì, chịu khó học hỏi, rèn luyện để trở thành người lao động có tính chuyên nghiệp trong công việc. - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. HS tham gia bốc thăm câu hỏi về tính chuyên nghiệp trong một số ngành nghề.	+Luôn giữ vững, kiên định với đạo đức nghề nghiệp. **Thời gian thực hiện** +Trong quá trình học tập +Thực tập +Trong quá trình làm việc và ngoài XH.

HOẠT ĐỘNG 6: ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ AN TOÀN VÀ SỨC KHOẺ NGHỀ NGHIỆP

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video clip

c. Sản phẩm: HS quan sát video

d.Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng xem video liên quan đến chủ đề *Đảm bảo an toàn sức khoẻ nghề nghiệp*

- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời đảm bảo an toàn lao động là trách nhiệm của ai ?

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận.
- GV dẫn dắt HS vào bài học:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu: HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

qua các hoạt động sau

- Thảo luận, đề xuất cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động trong mỗi tình huống dưới đây:
- Đề xuất cách thức rèn luyện tính chuyên nghiệp của nghề mà em quan tâm.

c. Sản phẩm: HS đề xuất được cách thức, biện pháp để rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Chỉ ra nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động trong mỗi trường hợp dưới đây** HS thảo luận theo nhóm 2 bàn một. Nghiên cứu các tình huống trong SGK, thảo luận và chủ ra nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động trong mỗi trường hợp.	**1. Chỉ ra nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động trong mỗi trường hợp dưới đây** **- Tranh 1:** Các nữ công nhân may không đeo khẩu trang bảo hộ khi làm việc: người lao động có nguy cơ hít phải những hạt bụi nhỏ li ti của vải, gây ảnh hưởng đến phổi và những cơ quan hô hấp **- Tranh 2:** Công nhân vệ sinh môi trường không đeo khẩu trang , găng tay dài khi làm việc: người lao động dễ mắc các bệnh ngoài da cũng như viêm phổi, nhiễm trùng khi có vết thương hở, tiếp xúc trực tiếp với lượng rác thải lớn chứa nhiều khí độc hại, vi trùng, vi khuẩn gây bệnh,…. **- Tranh 3:** Công nhân xây dựng không đội mũ bảo hiểm và đeo dây an toàn

 Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm , chỉ ra nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động trong mỗi bức tranh - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung về kết quả làm việc của các nhóm và kết luận. - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	người lao động có nguy cơ bị tai nạn lao động khi ngã từ trên cao xuống cũng như ảnh hưởng tính mạng và sức khỏe khi phải trực tiếp ngửi mùi sơn **- Tranh 4:** Nông dân phun thuốc bảo vệ thực vật nhưng không đeo khẩu trang, không có kính bảo hiểm, không đi ủng theo đúng qui định: người lao động có nguy cơ bị các hóa chất xâm nhập nhiễm độc vào cơ thể gây nên các bệnh về hô hấp thậm chí nặng hơn là gây ra bệnh ung thư
Nhiệm vụ 2: **Thảo luận, đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động trong mỗi trường hợp.** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**	**2. Thảo luận, đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp cho người lao động trong mỗi trường hợp.**

Đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động trong mỗi trường hợp trên. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận nhóm đôi, thực hiện nhiệm vụ được giao. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. HS tham gia TÌM HIỂU VỀ CÁC BIỆN PHÁP **ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG** Qua trò chơi đoán nghĩa qua hình ảnh trên pp.	- **Tranh** 1: người lao động <u>nên</u> đeo khẩu trang chuyên dụng, có lớp chống bụi dày khi làm việc - **Tranh** 2: người lao động <u>nên</u> đeo khẩu trang chuyên dụng, găng tay và mặc kín quần áo bảo hộ để bảo vệ lớp da trên cơ thể khi làm việc - **Tranh** 3: người lao động <u>nên</u> đeo khẩu trang chuyên dụng, mặc quần áo bảo hộ lao động, mũ bảo hiểm, kiểm tra và gia cố chắc chắn đeo dây an toàn những công cụ lao động khi làm việc trên cao - **Tranh** 4: người lao động <u>nên</u> đeo khẩu trang chuyên dụng, mặc đồ bảo hộ , kính và ủng bảo hộ.

HOẠT ĐỘNG 7: PHÂN TÍCH NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGHỀ TRONG XÃ HỘI HIỆN ĐẠI MÀ EM QUAN TÂM

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video clip

c. Sản phẩm: HS quan sát video
d.Tổ chức thực hiện:
- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp cùng xem video liên quan đến chủ đề *những yêu cầu đối với nghề trong xã hội hiện đại*
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS xem video , trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).
Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời : Để nhận được mức lương cao theo mong muốn, bạn cần đáp ứng những gì?
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận.
- GV dẫn dắt HS vào bài học:
B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
a. Mục tiêu: HS hệ thống lại những kinh nghiệm mới tiếp thu được về những yêu cầu đối với nghề trong xã hội hiện đại mà bản thân quan tâm.
b. Nội dung: GV hướng dẫn HS hệ thống lại những kinh nghiệm mới tiếp thu được về những yêu cầu đối với nghề trong xã hội hiện đại mà bản thân quan tâm qua các hoạt động sau
- Xác định ngành nghề mà em quan tâm
- Phân tích xu hướng phát triển của nghành nghề đó trong xã hội hiện đại

- Phân tích các yêu cầu đối với ngành nghề đó.

c. Sản phẩm: HS hệ thống lại những kinh nghiệm mới tiếp thu được về những yêu cầu đối với nghề trong xã hội hiện đại mà bản thân quan tâm
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Xác định ngành nghề mà em quan tâm** HS làm việc cá nhân **Xác định ngành nghề mà em quan tâm** **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc cá nhân chỉ ra được những ngành nghề mà mình quan tâm. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS lần lượt trình bày - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận.	**1. Xác định ngành nghề mà em quan tâm** **-**

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: **Phân tích xu hướng phát triển của ngành nghề đó trong xã hội hiện đại** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Yêu cầu HS phân tích xu hướng phát triển của ngành nghề mà em quan tâm trong xã hội hiện đại **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc cá nhân, tìm hiểu xu hướng phát triển của nghề nghiệp mình quan tâm trong xã hội hiện đại. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	**2. Phân tích xu hướng phát triển của ngành nghề đó trong xã hội hiện đại** **Ví dụ** Ngành nghề mà em quan tâm: Du lịch - Du lịch trên phạm vi toàn cầu đã phát triển nhanh và trở thành ngành kinh tế hàng đầu thế giới - Có tiềm năng phát triển rất lớn với đa dạng về cơ cấu nguồn khách, loại hình du lịch - Tham quan, nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí vẫn là mục đích của đa số thị trường khách, song nhu cầu trải nghiệm hướng tới những giá trị mới được thiết lập trên cơ sở giá trị văn hoá truyền thống, giá trị tự nhiên giá trị sáng tạo và công nghệ cao đã hình thành
Nhiệm vụ 3: **Phân tích các yêu cầu đối với ngành nghề em đang quan tâm** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** Yêu cầu HS làm BT 11/ SBT Vẽ sơ đồ tư duy để hệ thống hoá các yêu cầu đối với người lao động làm nghề mà em quan tâm (HS vẽ ra giấy A4) - Yêu cầu về phẩm chất, năng lực - Yêu cầu về tính chuyên nghiệp - Yêu cầu về an toàn và sức khoẻ lao động **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**	**3. Phân tích các yêu cầu đối với ngành nghề em đang quan tâm.** **Ví dụ** Yêu cầu đối với người làm ngành du lịch **Phẩm chất** • **Tận tụy**: Tận tâm phục vụ khách hàng. • **Thân thiện**: Giao tiếp tốt, dễ gần gũi. • **Kiên nhẫn**: Giải quyết các tình huống khó khăn với bình tĩnh.

- HS làm việc cá nhân, tìm hiểu xu hướng phát triển của nghề nghiệp mình quan tâm trong xã hội hiện đại. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. **DẶN DÒ** Mỗi tổ là 1 nhóm tìm hiểu thu thập thông tin theo HĐ 8/ sgk - Nội dung chuẩn bị dạng pp/ video/ thuyết trình… - Có số liệu thống kê cụ thể trong quá trình thu thập	• **Linh hoạt**: Dễ thích nghi với các hoàn cảnh khác nhau. • **Trung thực**: Hành xử đúng đạo đức nghề nghiệp. **Năng lực chuyên môn** - **Kiến thức văn hóa, địa lý**: Am hiểu về điểm đến, văn hóa địa phương. - **Kỹ năng ngoại ngữ**: Thành thạo các ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. - **Kỹ năng giao tiếp**: Khả năng truyền đạt thông tin rõ ràng, thuyết phục. - **Kỹ năng tổ chức**: Quản lý lịch trình, điều phối các hoạt động du lịch. - **Giải quyết tình huống**: Khả năng xử lý các vấn đề phát sinh. **Tính chuyên nghiệp** - **Trang phục**: Ăn mặc lịch sự, phù hợp với tiêu chuẩn nghề. - **Thái độ**: Luôn tôn trọng và giữ thái độ tích cực với khách hàng. - **Kỷ luật**: Tuân thủ các quy tắc, quy định nghề nghiệp. - **Tinh thần làm việc nhóm**: Làm việc hiệu quả với các thành viên khác trong đoàn. - **Đạo đức nghề nghiệp**: Không trục lợi cá nhân, giữ vững uy tín.- **An toàn lao động** - **Hiểu biết về an toàn**: Nắm rõ các quy trình bảo đảm an toàn cho khách hàng. - **Sử dụng thiết bị bảo hộ**: Trang bị các phương tiện an toàn khi cần thiết. - **Kỹ năng sơ cứu**: Biết cách sơ cứu cơ bản trong các trường hợp khẩn cấp. - **Quản lý rủi ro**: Xác định và giảm thiểu các nguy cơ tiềm ẩn trong quá trình làm việc. **Sức khoẻ lao động** - **Thể lực tốt**: Đảm bảo sức khỏe để thực hiện công việc có cường độ cao. - **Sức khỏe tâm lý**: Duy trì tinh thần vững vàng, lạc quan.

	- **Chế độ dinh dưỡng hợp lý**: Chăm sóc cơ thể để có năng lượng cho công việc. - **Giấc ngủ đủ**: Đảm bảo nghỉ ngơi đầy đủ để duy trì sự tập trung.

HOẠT ĐỘNG 8: THỰC HÀNH PHÂN TÍCH THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG, NHU CẦU SỬ DỤNG CỦA THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi

Câu 1: Đâu là những phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề Điều dưỡng?

A. Nhân hậu, thương người, cảm thông, chia sẻ.

B. Nhanh nhẹn, có tính sáng tạo.

C. Tư duy tốt.

D. Kĩ năng giao tiếp kém.

Câu 2: Đâu là biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc?

A. Tinh thần trách nhiệm kém.

B. Tư duy nhạy bén.

C. Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với khách hàng, đối tác.

D. Chậm chạp trong việc giải quyết vấn đề.

Câu 3: Yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề Phi công dân sự là

A. Mắt kém.

B. Có sức khỏe tốt.

C. Có nhiều nhất 4 tiếng nghỉ ngơi giữa mỗi chuyến bay.

D. Khám sức khỏe định kì 2 năm 1 lần.

Câu 4: Để tìm hiểu những quy định chung về an toàn sức khỏe nghề nghiệp ta có thể tìm kiếm ở đâu?

A. Bộ luật Lao động.

B. Bộ luật Trẻ em.

C. Bộ luật Dân sự.

D. Bộ luật Hàng hải.

Câu 5: Đâu là những phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề thiết kế thời trang?

A. Chăm chỉ, cần mẫn, thương người.

B. Có tính sáng tạo, ham học hỏi.
C. Thương người, hòa đồng.
D. Hoạt bát, nhanh nhẹn, hòa đồng.
Câu 6: Đâu **không** phải là yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại?
A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
B. Chất lượng cuộc sống ngày càng cao của người dân.
C. Sự phát triển của Y học.
D. Áp lực tâm lí đối với con người sống trong xã hội hiện đại.
Câu 7: Đâu **không** phải là lĩnh vực nghề nghiệp có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại?
A. Lĩnh vực Chăm sóc sức khỏe.
B. Lĩnh vực An ninh mạng.
C. Lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo.
D. Lĩnh vực Lao động may mặc.
Câu 8: Đâu **không** phải là ngành nghề có nguy cơ mai một, không tồn tại trong xã hội hiện đại?
A. Nhân viên giao dịch ngân hàng.
B. Giáo viên.
C. Nhân viên thu ngân.
D. Lái xe tác xi truyền thống.
Câu 9: Nghề Điều dưỡng **không** cần phẩm chất, năng lực nào sau đây?
A. Có tính sáng tạo.
B. Trung thực.
C. Thương người.
D. Kĩ năng chăm sóc khách hàng.
Câu 10: Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc?
A. Kiến thức, kĩ năng chuyên môn sâu.
B. Tinh thần trách nhiệm cao.
C. Chủ động giải quyết vấn đề phát sinh.
D. Phong cách làm veiẹc chậm chạp, hời hợt.

c. Sản phẩm: HS trả lời các câu hỏi
d.Tổ chức thực hiện:
- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp trả lời câu hỏi trắc nghiệm (có thể thay bằng bài kiểm tra trên azota, OLM)
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).
Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV mời đại diện HS trả lời
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận.
- GV dẫn dắt HS vào bài học:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

a. Mục tiêu: HS thu thập và phân tích được thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS thu thập và phân tích được thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường qua các hoạt động sau

- Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao đọng, nhu cầu sử dụng của thị trường.
- Trình bày kết quả phân tích thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường.

c. Sản phẩm: HS thu thập và phân tích được thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: **Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường** HS làm việc cá nhân Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường **Gợi ý:** - Những nội dung thông tin cần tìm hiểu: + Các nghề/nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao. + Các nghề/nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng thấp. + Yêu cầu về phẩm chất, năng lực, trình độ đào tạo, ưu tiên tuyển dụng, ... đối với người lao động làm nghề/nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao. + Các nghề/nhóm nghề được nhiều người lựa chọn. + ... - Cách tìm hiểu thông tin: + Nghiên cứu tài liệu, sách, báo, tạp chí, trang web về nghề nghiệp và thị trường lao động. + Phỏng vấn các chuyên gia hướng nghiệp, các nhà tuyển dụng, những người lao động đã hoặc đang làm nghề.	**1. Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường** **-BT 12/ SBT** Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động địa phương, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động theo gợi ý sau: - Những nghề/ nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao: ……..... ..... - Những nghề / nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng thấp: …… …… - Yêu cầu đối với người lao động làm những nghề/ nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao: …… ……..

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS Thu thập và phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS lần lượt trình bày - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	
Nhiệm vụ 2: **Trình bày kết quả phân tích thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường** Yêu cầu HS trình bày kết quả phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc cá nhân, trình bày kết quả phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo.	**2. Trình bày kết quả phân tích thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường**

DẶN DÒ

Mỗi tổ chia thành viên thành 3 nhóm

Nhóm 1: Tham gia trải nghiệm nghề giáo viên

Nhóm 2: Tham gia trải nghiệm nghề hướng dẫn viên du lịch
Nhóm 3: Tham gia trải nghiệm nghề đầu bếp
(Có thể thay đổi nhóm nghề trải nghiệm theo HS)
Các nhóm lưu ý chuẩn bị (Theo gợi ý HĐ 9/ sgk)

- Nội dung cần tìm hiểu, các câu hỏi để phỏng vấn…
- Các phương tiện cần thiết để ghi chép thông tin khi trải nghiệm: sổ tay, máy ảnh, điện thoại…
- Chuẩn bị trang phục phù hợp khi đi trải nghiệm

Các nhóm báo cáo theo thứ tự
Nhóm 1 – Nhóm 2- Nhóm 3
Hình thức báo cáo:

- Trải nghiệm trực tiếp tại lớp
- Quay video, chụp ảnh
- Xu hướng phát triển của nghề em trải nghiệm
- Nêu yêu cầu đối với nghề mà em trải nghiệm
- Cảm nhận của em sau khi trải nghiệm nghề.

HOẠT ĐỘNG 9: TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ NGHỀ NGHIỆP
a. Mục tiêu: Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.
b. Nội dung: GV tổ chức cho HS TRÒ CHƠI TÌM TỪ KHOÁ
Mỗi đội cử 2 bạn tham gia
Chọn các cặp từ sao cho phù hợp giữa 2 cột A và B
Đội nào đúng và nhanh nhất sẽ được 1 phần quà của chương trình.

A	***B***
1. Cắt tóc	*a. Hạt giống được nhà nước quan tâm và phát triển đặc biệt*
2.Làm công nhân	*b. Đi du hành không gian và thời gian*
3.Làm phu hồ	*c. Thực hiện nhiệm vụ của lãnh đạo cấp cao*
4.Thất nghiệp	*d. Đưa đất nước vào khuôn khổ*
5.Đi ngủ	*e. Cắt bỏ phần mô trên thủ cấp*
6.Làm việc mẹ sai	*f. Khủng hoảng kinh tế*
7.Xuất khẩu lao động	*g. Nắm bắt cơ hội giao lưu toàn cầu*

8.Đi tù về	*h. Tư duy đa chiều*
9.Lướt điện thoại	*k. Nhân tố chủ chốt phát triển nền công nghiệp Việt Nam*
10.Overthinking	*l. Đi tìm kiếm cơ hội hợp tác và làm ăn quốc tế*

b. **Sản phẩm:** HS trả lời các câu hỏi
Đáp án:
c. 1- e; 2- k; 3- d; 4 – f; 5- b;
d. 6 – c; 7 – l; 8 – a; 9 – g; 10 - h

c.Tổ chức thực hiện:
- **Bước 1:** GV tổ chức cho HS cả lớp trả lời câu hỏi
- **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS trả lời câu hỏi.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV mời đại diện HS trả lời
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và kết luận.
- GV dẫn dắt HS vào bài học:

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC
a. Mục tiêu: HS trải nghiệm được thực tế nghề nghiệp tại một cơ sở ở địa phương.
b. Nội dung: GV hướng dẫn HS trải nghiệm thực tế nghề nghiệp qua các hoạt động sau
- Lựa chọn một nghề và thực hiện trải nghiệm nghề đó.
- Báo cáo kết quả trải nghiệm

c. Sản phẩm: HS được trải nghiệm nghề tại cơ sở nghề nghiệp
d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
***1.* Lựa chọn một nghề và thực hành trải nghiệm nghề đó** - Mỗi HS lựa chọn một nghề và thực hiện trải nghiệm nghề đó. - Ghi chép lại những thông tin đã thu thập được khi trải nghiệm thực tế nghề nghiệp	**1 . Lựa chọn một nghề và thực hành trải nghiệm nghề đó** **-BT 13/ SBT** a. Lựa chọn một nghề và thực trải nghiệm nghề đó

- Báo cáo kết quả trải nghiệm thực tế nghề nghiệp Mỗi tổ chia thành viên thành 3 nhóm Nhóm 1: Tham gia trải nghiệm nghề giáo viên Nhóm 2: Tham gia trải nghiệm nghề hướng dẫn viên du lịch Nhóm 3: Tham gia trải nghiệm nghề đầu bếp (Có thể thay đổi nhóm nghề trải nghiệm theo HS) **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS Các nhóm báo cáo theo thứ tự Nhóm 1 – Nhóm 2- Nhóm 3 Hình thức báo cáo: - Trải nghiệm trực tiếp tại lớp - Quay video, chụp ảnh - Xu hướng phát triển của nghề em trải nghiệm - Nêu yêu cầu đối với nghề mà em trải nghiệm - Cảm nhận của em sau khi trải nghiệm nghề. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận** - GV mời đại diện HS lần lượt trình bày - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi và bình luận. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV nhận xét, đánh giá chung - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.	b. Ghi chép lại những thông tin đã thu thập được và khi trải nghiệm thực tế nghề nghiệp c. Báo cáo kết quả trải nghiệm thực tế nghề nghiệp theo gợi ý Báo cáo kết quả trải nghiệm thực tế nghề nghiệp Tên nghề trải nghiệm: …….. Cơ sở đến trải nghiệm: ……. Những thông tin, kiến thức, kĩ năng thu hoạch được qua trải nghiệm: 1) Xu hướng phát triển nghề: ……. 2) Những yêu cầu đối với nghề: …….. **KẾT LUẬN** Do đặc trưng của XH hiện đại nên nhiều nghề/lĩnh vực nghề nghiệp có xu thế phát triển mạnh mẽ, trong khi có nhiều nghề có nguy cơ mai một, không còn tồn tại. Đồng thời, xu thế phát triển nghề nghiệp trong XH hiện đại cũng đặt ra những yêu cầu đối với người lao động về phẩm chất, năng lực, tính chuyên nghiệp, đảm bảo yêu cầu an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp, khả năng phân tích thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường. Những hiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm này là rất quan trọng, cần thiết cho các em trong quá trình định hướng nghề nghiệp cho bản thân.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHUYÊN ĐỀ

STT	Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
		Đạt	Chưa đạt
1	Trình bày được các lĩnh vực nghề nghiệp có xu hướng phát triển trong XH hiện đại.		
2	Xác định được các phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong XH hiện đại.		
3	Nêu được các biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công việc.		
4	Nêu được 1 số yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.		
5	Đề xuất được cách giải quyết thể hiện tính chuyên nghiệp trong công việc của người lao động trong 1 số trường hợp.		
6	Đề xuất được biện pháp để đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong 1 số trường hợp.		
7	Phân tích được những yêu cầu đối với nghề trong XH hiện đại à bản thân quan tâm.		
8	Phân tích được những thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng thị trường lao động.		
9	Phân tích được những yêu cầu đối với nghề và xu hướng phát triển nghề đã trải nghiệm.		

Đạt: HS đạt được mức Đạt 5 trong số 9 tiêu chí.
Chưa đạt: Chỉ đạt được 4 tiêu chí trở xuống.